

**Tranh dầu và
tân bộ là nguyên
nhân sinh tồn của
loài người.**

VÂN-VĂN

Đi nước 250. ^Y
Barrebruck, 12 đéc. — Hội đồng đã
xem xét cuộc đấu phiên đầ tuyên
trưng cuộc đấu phiên sẽ bắt đầu từ m

Mỗi tờ giá 3 xu
Tiếng Dân

XIN NHẮC

Đôi con lưng bái, mầu đỏ phơ.

IV

Oan ông thắng trai kiếp ngựa lừa,
Mở hải ngàn thẳng đổ theo mưa.
Đường bàn lật mồi ở chơn ông,
Đống thịt xé hoai ngàn sớm trưa.
Mỗi khách đi rồi nghe mặt cía,
Tiền thuê trả hết cả nghĩ lừa.
Bác trời theo cá kinh ta mồi,
Ai được ai thua, để bầy chưa?

Thơ-Khu

VIỆC

Thương ước Trung Nam
Thượng hải, 11 đéc. - Đại sứ Ph
Wilhel... đéc. Nam-Ninh ch

ừ phi Giáp trả lại tài sản kia cho
t, thì chả có phương gì khiến cho
vai lòng thanh thản được... Mà dầu
cố gắng thì thành thế nào được... vì sự

không tin; không những không tin,
mà còn nghĩ rằng Ất làm bộ nhớ thối
lạc hơn cả Hài mà giữ của mình lại.

lãng cảm ơn bội đức" đều là lời
bị dă dối cả. Đảng lại là kẻ

Có nhiều bài rất hay và hấp
sự. Độc giả chú ý!

→ Các đồng-giả còn
thiếu liên báo, gởi
về trả cho, để liên
niệm và sách của

TIẾNG - DÂN

PHỤ KỚ ĐIỀM 卅卅

Trên mấy năm nay, em đã đi xem xét sự hành động của chị em ta, mà chính em cũng đã vai lòng dự vào một vài việc trong sự hành động ấy. Nói cho bình tĩnh, tự

Mlle Mộc-Lan

Gần đây có một đôi nơi (Quảng-nam và Nghệ-an) nhân dân phản-nan về cái tin sang năm sẽ giảm bớt-trường hương thôn (như một lũng-dề đôi trường v. v.). Tin ấy không đúng, vì sự học phí và lương thầy-giáo thì có sửa đổi cho khỏi có một-tệ như trước, chứ hương-trường nào đã được phép dạy, học trò học-dòng và học phí cũng lương-thầy-giáo trừ đi hai phần ba, thì không-khi nào giảm.

Rõ chuyên

« Trại-Kim-Hoa » hay là « Thuyền-Kiểu » đời nay

(Tiếp theo)

2) Sau bản tiểu thuyết «Nghiệt hải hoa» ra đời. Ở Bắc bình và Thượng hải bắt nổi có mấy bản tiểu thuyết kế tiếp xuất hiện. Về không quốc nạn năm Canh tý (1900) tồn có Truyện kim Hoa: nào là sí cầu, nào là có thủ đoạn cao, có tài trí cơ nhân... nay xem cái người thiết có Truyện kim Hoa thì không những là người đàn bà suy lối dung thường, tuy nhiên không cái vẻ tài tình gì giống như trong truyện đời là, (có người nghĩ là vì hoàn cảnh kinh tế làm sự sát người chẳng gì), mà cho đến việc

Năm trên, tôi có hỏi có vẻ việc quốc nạn (18-9) sao với cái nạn năm Canh tý (1909), cảm tưởng có ra thế nào? Có lo động náo, không hiểu nói gì. Tôi bèn nói rõ: Đồng tam tỉnh bị người Nhật xâm chiếm, có có biết không? Khi ấy có một hiền y, như người mới ngủ dậy nói: « Nghe nói giặc Đông dương nó hung dữ lắm. (thông thường ở Thượng hải, công chúng gọi nước Nhật là « nước Đông dương» có từ trước có ở Thượng hải nên cũng quen gọi ưng đó). Xem thế thì quan niệm quốc gia của cô là thế nào cũng đoán biết được.

(Xem qua trang 3 cột 4)
Mình Viên

Ông Tông lý từ báo lớn nhất ở T
-Thần báo- lên là từ lượng Tài để
âm sát hôm 13-11-34 (trong hai ngày) xe h
cùng vợ con ở Thượng hải đi Hàng ch
Chính giới Tàu rất khâm thiếp.
Hiện tree 1 mẫu đồng giải thươn
cho ai bắt được thì phạm.

Mua bán, mua lễ, lễ làm đại lễ do nơi: **SINH-HUY ĐƯỢC-ĐIỂM, 59, Phố Ga - VINH**
 (Chợ - điểm Bô - Lương ở trước chợ Cầu Thành).

M. VIÊN DŨ
Délégué de l'Annam à la Conférence Intercoloniale
59, Boulevard Jourdan, 59 - PARIS XIV



Mua bán, mua lễ, lễ làm đại lễ do nơi: **SINH-HUY ĐƯỢC-ĐIỂM, 59, Phố Ga - VINH**
 (Chợ - điểm Bô - Lương ở trước chợ Cầu Thành).

PHARMACIE PHAM-DON

MỘT CHAI 0\$90
-DIEM TOURANE

PHU - TRUONG TIENG - DAN

Không nên khinh LỜI VĂN CHÂM PHÙNG

« Văn châm phùng » phát hiện đã lâu đời, không phải là văn mới. Mà truy nguyên lối văn này, sở dĩ phát sinh là vì cơ không nói theo được ý người muốn nói ».

Lời nói là để tỏ tâm tình của người đời, mà văn là thứ dùng để chép lời nói kia. Như vậy trong ý mình muốn nói gì thì cứ phớt gạn trái ruột mà nói thẳng ra, không phải khéo hoạt và sượng thích sao; việc gì lại phải nói thì nói vì, bản việc này mà dần tích xưa, đối cây đào mà măng cây lý, đã không vậy đâu. Văn châm phùng, mà người nghe cũng mất công suy nghĩ.

Ấy thế mà thứ xét trong kho văn đồng tây xưa nay, thứ văn châm phùng chiếm một địa vị rất trọng yếu, không đời nào xử nào không có, mà chính đời văn minh ngày nay lại càng thịnh hành.

Nguyên nhân vì sao? Đối với câu hỏi trên, nhiều người đã vội trả lời rằng: đời quân quyền chuyên chế, quyền ngôn luận bị hạn chế, lại thêm những luật pháp kỳ hủi thần thánh, nhà làm văn sợ vương lưới tội, gặp việc đáng nói không dám nói thẳng, nên mượn lối văn châm phùng để bày tỏ những nỗi uất ức bất bình. Chớ ở đời văn minh nhân đạo, ngôn luận tự do, như ở các nước Âu Mỹ ngày nay, thì không cần lối văn châm phùng ấy, có chăng là để cung trò cười cho đời, như diễn kịch, hát tuồng, cùng trò xiếc, là một cái nghệ thuật, không phải vì cơ bất bình hay oan khuất gì khác.

Nói thế là lầm, lầm vì không thấy rõ hoàn cảnh xã hội thế giới ngày nay, cũng vẫn còn là chuyên chế như ngày xưa, mà chuyên chế lại ác nghiệt hơn xưa kia. Vì cái chế độ chuyên chế mà lối văn châm phùng mới thịnh hành.

Chúng ta thử xét xem, chuyên chế ngày xưa chỉ quyền của một vua mà thôi, chớ ngày nay biết bao nhiêu là vua, vua đồng, vua sắt, vua mỏ, vua dầu hỏa, vua xe lửa, vua giấy, vua điện, vua hộp diêm, vua bao chỉ, vô số là vua. Ngoài ra dân bị trị đối với dân cai trị, nhà buôn nhỏ đối với công ty to, bọn tá điền ở dưới quyền chủ ruộng, bọn cooli ở dưới tay ông chủ, khắp trong xã hội, loài người không nơi nào, không công việc gì là không bị cái thế lực chuyên chế chi phối.

Ở trong xã hội đầy những ách chuyên chế như thế, những nhà văn sĩ chịu hy sinh lợi riêng, hay là cam lòng rước đầu khốn khổ, theo nghĩa vụ công dân, trăm ngàn người chưa được một hai; ngoài ra

kể có lương tâm không mượn đường « châm phùng » để phát biểu những nỗi bất bình, thì đi vào đường nào? Trừ phi ném ngòi bút mà cầm gươm cầm súng.

Đứng trước tình cảnh ấy, hy sinh cả thân thể tung hoành ngòi bút của mình, nhưng hạng can đảm ấy ít có, dầu ai cũng lớn chuộng; thứ nữa thì theo đường châm phùng để bày tỏ những nỗi bất bình trong xã hội, tưởng cũng còn là hạng có lương tâm; văn châm phùng đầu thấp, song so với văn châm phùng, văn châm phùng, « thối lòng tìm vết » có cao hơn mấy bậc.

Phương đông thì có bọn Đông-phương-Sóc Trang-Tử, phương tây thì La Fontaine... đều là tay văn châm phùng, mà chiếm một địa vị trọng yếu trong làng văn xưa nay. Văn châm phùng không phải là văn hèn, mà có ích cho những việc có quan thiết trên đường sống của xã hội. HẢI AU

Một môi lo sợ của dân quê

(Chuyện đời lộn)

Sinh kế của dân Trung-kỳ, không nói thì ai cũng biết. Đói khổ dân nghèo, làm ăn vất vả suốt năm, mà phải đóng quân áo không lành. cơm không đủ ăn, lại còn đóng góp này nọ nữa là khác. Tuy vậy, nhà nghèo khổ mà được yên ổn làm ăn, không có điều gì đáng lo sợ, thì cũng vừa lòng trong cảnh « sống khổ » ấy; khổ một đời là mấy năm gần đây, trong dân gian vì bị ảnh hưởng của nạn khủng hoảng, cái vẻ tưng bừng nhộn nhịp lại càng bội phần; đa số đều đều khiến cho dân lấy làm lo sợ: như điều lệ thuế lá, làm cho phần nhiều kẻ trồng bán thuốc thông thường nay phải bỏ nghề;

Những điều kể trên, dân lấy làm lo sợ, mà nghĩ định ngày 18 Octobre 1921 về việc bắt đầu lại công làm cho dân gian kinh hãi không khí nào an tâm.

Theo nghị định ấy, những kẻ nào có ruộng đất nhà cửa mà nhà chuyên trách sở Thương chánh tìm được các đồ có liên can đến việc làm đồ lậu như rượu, thuốc phiện v. v. thì người chủ đất nhà ấy phải bị trách nhiệm, và bị phạt bạc hoặc phạt tù, dầu là người chủ không làm đồ lậu một cọng.

Từ có nghị định ấy đến nay, chỉ có ông Ruffier, chủ vườn cao su ở Nam kỳ, bị vướng nhầm mà khởi kiện, là nhờ dự luận các báo Tây, hoặc vì ông là người Tây, nên quan tòa cho sự phạt như vậy là bất công, mà ông khởi kiện.

Nguyên tên sự (theo báo được nhà Nam ra ngày 18-3-34) ở Thủ-đạo bị bắt rượu lậu, người sở Thương chánh tìm được thuốc phiện nhiều, ông được miễn thuế đồ lậu rượu ở trong vườn cao su của ông Ruffier, rồi sở Thương chánh viện nghị định ngày 18 Octobre 1921 miễn thuế ông phải chịu trách nhiệm; đến sau việc ra tòa, ông được vô can.

Ngày định kỳ thiết lập lợi cho kẻ « thừa nước đục thả câu » không biết mấy. Mỗi khi thế oán kẻ nào, cứ

Một ít chuyện mới của nữ giới nước ngoài

Chỉ em nước ngoài gần đây tấn tới
được những bước rất dài

1) Ở Mỹ, nam nữ quốc tịch được bình đẳng

Năm ngoài ở Nam Mỹ, giữa hội nghị « Phiến Mỹ » lần thứ 7, có an « nam nữ quốc tịch bình đẳng » do phái phụ nữ đề khởi yêu cầu vào được thông qua. Ngày 24-5 năm nay, Tổng thống La-tư-Phúc đã phê chuẩn cái án ấy.

Nước Mỹ, từ năm 1920, phụ nữ được tham dự chánh quyền, tại đối với vấn đề « nam nữ quốc tịch bình đẳng », chỉ em vẫn động rất bằng hái. Đến năm 1931 mới được hưởng quyền lợi: dầu có kết hôn với người nước ngoài, cũng được giữ quốc tịch Mỹ. Nay cái án trên đã phê chuẩn, tức là nam nữ được hoàn toàn bình đẳng như nhau. Không cử trai gái lấy người ngoài mà để con thì lớp con ấy đều được giữ quốc tịch nước Mỹ cả.

2) Sở Nghị viện dân bá ở Luân đôn nước Anh

Gần đây thì sảnh Luân đôn tuyên cử nghị viên thành phố, bắt thấy 145 nghị viên, phái dân bá chiếm được 21 ghế. Thế là được 1/7, tuy còn cách xa số chiếm phần nửa như lý tưởng chỉ em đã ước mong; trong

đó trừ một ít bà qui phải đã danh nữ quyền xen vào, để tỏ diễm hoa dạng bề ngoài, thì nữ giới Anh đã tiến bộ nhiều.

3) Ở Pháp, lần đầu các phương diện

Nữ quyền nước Pháp rất thịnh hành, mà trong hạn nữ giới thường sản xuất những tay anh thư (trở danh trên thế giới). Có lẽ vì nữ quyền sôi nổi mà mấy ông nghị mấy râu có ý sợ chỉ em ra giữa nghị trường xung đột bằng hái, nên cái quyền tham dự chánh trị, đầu phiếu của họ cũng bị hoãn lại. Song nữ giới Pháp bất kỳ phương diện nào, như nghề văn học, nghề làm luật sư, làm phóng sự, v. v. nghề gì chỉ em « rau rau » vào ngang tầm ông cả. Cái quyền đầu phiếu, sớm muộn cũng sẽ thực hiện.

4) Ở Đức, phương châm nữ giáo dục

ở dưới khẩu hiệu « phụ nữ quay về trong gia đình » của Hitler, phạm vi nữ quyền ở Đức có hơi sát hẹp lại, vì cái ảnh hưởng của hiệu lệnh này đã quá lâu.

Nhưng mới rồi Văn họ Ba lư có hạ huấn lệnh: Phạm nam nữ công lập học niên, giáo sư chia làm 3 với 2 sánh nhau (dân ông 3 thì dân bà 2). Bản ý là muốn cho con gái thanh niên cũng chịu giáo dục như bọn con trai, để tiêu trừ cái tánh nhu nhược của con gái.

5) Ở Nhật bản. — Phụ nữ Phù tang, gần đây hoạt động gặt. Tháng Jun vừa rồi, có một cuộc hội nghị các cô giáo về vấn đề chấn hưng giáo dục con gái, đối với « vấn đề mở cửa trường cao đẳng cho nữ giới » họ vận động rất lắm, mục đích là để nâng cao trình độ nữ học lên.

Đồng thời nhân cuộc Nhật, Mỹ, ác cảm, phái phụ nữ đối Mỹ mà vận động hòa bình, lần hành dư các phương diện: nào chọn người đại biểu đi dự hội phụ nữ Thái bình dương; nào nhận lời mời của hội Hải ngoại truyền đạo của người Mỹ; nữ sĩ Hà tinh Đạo đã sang Mỹ diễn thuyết khắp các đô thị, mưu việc quốc tế thân thiện. Các báo Nhật đều xướng náo là « hòa bình sử tiết », dân bà mà gánh cái trách nhiệm vận động hòa bình, có phải vừa đây.

Tháng trước đây họ lại tổ c hức một hội gọi là « tam ngũ liên minh 三五連立 », người đề xướng và hội viên toàn là người có danh trong nữ giới. Theo lời tuyên ngôn thì « tam ngũ » tức là 35 tuổi, họ nói: về trí não, cảm tính, sanh lý, cả các phương diện, con gái đến 35 tuổi mới là thời kỳ hoàn toàn trưởng thành. Nên phụ nữ toàn ra gánh vác phần nữa công việc trong xã hội, bước thứ nhất bắt đầu từ tuổi ấy, dầu này nữ giới Việt nam ta nên chú ý, vì chưa đến tuổi ấy (35), không những sanh lý chưa hoàn toàn, mà trí não xem xét cũng non nớt, chưa có lịch duyệt, còn là thời kỳ học vấn và khảo nghiệm, chưa phải thời kỳ ra gánh việc xã hội).

Hội « liên minh tam ngũ » cốt bảo toàn ý khí hoạt động thiên niên, để dẫn những kẻ tự nhận là suy hèn mà không có chí khí tiến thủ. Trong hội viên có bà Tinh thượng thiện Tử, năm nay đã 72 tuổi, bà Thanh mộc thiết Tử 68 tuổi, ngoài ra phần đông là trên dưới 45 tuổi.

Trông cái gương trên, nữ giới ta ta vẫn tự soi lấy mình xem. Và hình quyền dịch thuật

Hitler với chủ nghĩa Quốc- gia Xã - hội

(Tiếp theo Phụ-trương số 751)

KẾT - LUẬN

Các độc giả xem qua nhân vật, chủ nghĩa và chánh sách của Hitler, đến đây, đối với phong trào Quốc-gia-xã-hội ở nước Đức, chắc đã có một quan niệm thế nào rồi, chúng tôi không cần bàn thêm nữa. Các vấn đề rất phức tạp về chính trị, kinh tế, không phải ai cũng có thể tự phụ trông thấy một cách rõ ràng được. Thời cuộc đi mau chóng, những địa vị ngày nay thấy vững vàng như núi, ngày mai có thể nghiêng đổ như không.

Chúng tôi nghĩ như thế, nên lúc viết xong bài này, chỉ muốn cùng độc giả suy nghĩ về một thuyết đã làm căn bản cho tư tưởng chính trị của Hitler. là thuyết « nhân chủng ». Nói thế không phải chúng tôi tán dương thuyết ấy, theo như quan niệm của Hitler đâu. Hitler cho người Nhật-nhĩ-man là giống đồi truỵ tủy của nòi A-ri-an, cao quý hơn hết các dân tộc khác, và đáng làm chủ cả thế giới. Nói thế chỉ thêm tăng thêm kiêu căng của người Đức thôi, đối với khoa học chưa chắc đã có giá trị gì.

Khảo cứu về nòi người (anthropologie) là một khoa học còn mới mẻ. Lý thuyết của các nhà nhân loại học chưa lấy gì làm chắc chắn. Họ vẫn thường không đồng ý kiến với nhau. Chính nòi A-ri-an, 50 năm về trước họ tin rằng có, ngày nay họ ngỡ rằng không. Trước họ cho nòi A-ri-an sang Âu, nay họ lại cho từ Âu sang Á. Người sọ dài tóc vàng mà họ cho là dòng dõi A-ri-an, chẳng qua là vì những phong tục tập quán, tín ngưỡng của nòi ấy, mà có lẽ chỉ trong tương tượng thấy phải đại ở các dân tộc sọ dài tóc vàng trước hết, chỉ có thế thôi (1).

Một ít nghiêm khắc hơn nữa, là từ hồi trước lịch sử (préhistoire) các nòi người pha lộn với nhau. Trong các bang da và Tân thạch đại (néolithique), người ta đã tìm thấy dấu vết của người sọ dài ở lẫn với người sọ vuông. Bởi thế về sau không thể có nòi giống nào là thuần túy nữa.

Hoàn cảnh tự nhiên có sức thay đổi tánh chất của sinh vật rất mạnh. Loài người nguyên lai có lẽ cũng chỉ một nòi mà thôi, về sau tùy theo đất đai khí hậu, và cách sinh hoạt trong xã hội, mới biến thành ra nhiều giống. Thuyết ấy vẫn có một phần tin cậy.

Những kẻ tán dương người sọ dài tóc vàng, là vì họ thấy các dòng dõi quí phái bên Âu-châu ngày xưa nhiều người thông minh, đến là sọ dài tóc vàng cả. Nhưng có kẻ lại tán dương người sọ vuông, lấy lẽ rằng từ đời xưa người sọ vuông càng ngày càng lùn lùn người sọ dài, thế mà văn minh văn tiến bộ, tương lai trái đất sẽ ở trong tay người sọ vuông.

Nhưng dầu sao thuyết nhân chủng của Hitler cũng chẳng có chứng cứ gì chắc chắn về khoa học. Một quan niệm như thế lại rất nguy hiểm cho cuộc hòa bình của nhân loại. Sự thù hằn giữa các quốc gia, đoàn thể, các giai cấp còn có doạ thây diệt được, miễn là họ được những mối phản tranh và quyền lợi. Lấy nòi giống làm cơ phản tranh, thì mối thù đời đời kiếp kiếp không bao giờ dứt được. Bởi thế, trước tòa án lịch sử ngày sau, Hitler chưa biết là người có công với nước Đức, hay là kẻ có tội với loài người.

Nhưng bình tình mà nói, chúng ta phải công nhận rằng các dân tộc trên thế giới ngày nay hay ngày xưa

cũng vậy. dân tộc (peuple) với chủng tộc (race) tuy không đồng nghĩa, nhưng vẫn có liên lạc. Tánh chất của một dân tộc là gồm những tánh chất của các nòi giống đã làm nên dân tộc ấy. Trong các nòi giống ấy, nòi nào mạnh hơn thì ảnh hưởng đến tánh chất của dân tộc nhiều hơn.

Bởi vậy bản về văn minh không thể không chú trọng đến dân tộc, bản về dân tộc không thể không chú trọng đến nòi giống. Dân tộc Hy-lạp ngày xưa nhờ khí hậu, đất đai, môi trường nên một nền văn minh tối đẹp, ngày nay cũng đất đai ấy, khí hậu ấy, mà văn minh Hy-lạp chẳng còn, không phải là một sự ngẫu nhiên. Dân tộc văn là yếu tố gây dựng nên văn hóa, thuyết nòi giống vẫn có một phần chân lý ở trong. Nhưng muốn nói cho đúng hơn, nòi giống đây phải hiểu theo một nghĩa tương đối, không phải để chỉ riêng một nòi người chưa hề pha lộn (một sự không thể có), mà để chỉ chung những tánh chất di truyền của các nòi giống ảnh hưởng lẫn nhau, và để chung đúc vào một dân tộc, lúc mới bắt đầu dựng nên lịch sử, nghĩa là bắt đầu có tư cách sáng tạo. Dân tộc lúc bấy giờ cũng có thể xem như một nòi giống mới. Những tánh chất ấy nếu giữ được trọn vẹn, vẫn là một điều hay. Muốn được thế phải giữ gìn dòng giống cho trong sạch là rất cần. Tư tưởng về nòi giống theo quan niệm này không phải là không nên có, yếu nòi giống minh mà vẫn công bình với kẻ khác, thì cũng chẳng hại gì đến tư tưởng nhân loại, hay là tôn chỉ đại đồng.

Chúng ta đã định nghĩa cho nòi giống là thế, nay thử theo định nghĩa ấy xét qua một vài dân tộc ở Á-đông, để tìm một vài bài học hay, không phải là một việc vô ích.

Sơ sánh lịch sử hai dân tộc Trung-hoa và Nhật-bản, chúng ta sẽ thấy một bên, sau một thời kỳ sáng tạo văn hóa rất vẻ vang, tình thần tự nhiên ngưng trệ, thành ra một dân tộc già cỗi, đến ngày nay nhờ tư tưởng thế giới kích thích mới tỉnh ngộ một vài phần, nhưng chưa có thể coi lại cái lịch sử tối đẹp như ngày trước: ấy là dân tộc Tàu. Một bên từ xưa đến nay vẫn giữ được tình thần mạnh mẽ, cho đến lúc hấp thụ văn minh mới cũng rất chóng thành công, những tánh chất tốt của dân tộc vẫn lưu truyền được mãi, khiến cho các nhà dự lịch tới đó phải kính phục người khác: ấy là dân tộc Nhật-bản. Vì sao khác nhau như thế? Theo ý chúng tôi thì trong các nguyên nhân, nòi giống cũng là một.

Nói người Hán (?) từ phía tây bắc nước Tàu tràn xuống lưu vực sông Hoàng hà (Fleuve jaune), dựng nên văn minh Trung-quốc ngày xưa, vẫn là một dân tộc rất mạnh. Trải qua các đời Tam hoàng (Phước-by, Thần-nông, Hoàng-Đế), nhị đế (Nghĩa, Thuấn), đến đời vua Vũ và nhà Hạ, đoạn lịch sử kiến thiết rất vẻ vang. Nối xem xét và tri phân đoán chẳng kém gì các dân tộc Ai-cập, Hy-lạp. Việc lớn như xét nghiệm các hiện tượng trong trời đất, nghĩ ra một triết lý rất có hệ thống, gồm cả vũ trụ quan và nhân sinh quan, việc nhỏ là sáng chế các đồ dùng, như thấy cánh hoa bị gió cuốn lần tròn trên mặt đất mà làm ra cái bánh xe... Những việc phát minh như vậy đã đem vinh hoa, giàu sang, phú quý, cũng từ đời ấy.

Sau khi vua Hạ-vũ chinh phục chín châu, và lập nên đế quốc, dân tộc Hán đã rất khắp trung nguyên. (Xem tiếp trang sau)

BÀI SƠ CỦA ÔNG Thân-Trọng-Huê

(This has wrong words)

BÀI SỚ CỦA ÔNG

VIỆC TRONG NƯỚC

Làm cho tào, tỉnh phải buộc người kỳ
làm tờ kỳ. . . Và các quan phủ, huyện
cũng bị quở

Một cái ăn oan

Phải chi nghe theo lời làng, tông kết,
án tên Nguyễn Danh 1 năm th. hay phạt bạc
thi 120 đồng Tên Danh. không chịu, ngày
3-12-54 đã có đơn kêu oan tại quan tỉnh. Án
này có oan không ? B. M.

Gia thêm thuế !
Đến 78 tháng 10 Annam (4-12-34), quan
báo Mobile bình đẳng là hương trước hai

thuyền người ta làm, tới 7 tháng chúng lại
tới nhà hiền thêm và chuyển thuê địa
điểm đã hiền trước, rằng: ... Về tháng
đinh, thì mới tới là 2430, giá 7% thành
24875. So với mới sắm thì giảm mới cũ:
04023. Nhưng năm nay lại giá 8% (là 0820)
đang bỏ vào ngân quỹ định bù và học phí.
Thành mới cất định năm nay phải đóng
24875, từ 7 tháng tới lại người. Còn thuê
địa thì g 5 % và 13,7% nữa. Như mới
mua chiếc thuyền đầu là 1950, giá 8% (0812)
giá 30% (0845); lại giá 7% (08105) và giá
13,7% (082055) (cả học phí cũng đã vào
ngân quỹ và học phí), lại còn phụ phí thuê
xà bộ 2%, thành mới mua chiếc thuyền đầu,
phải đóng gần 3 đồng (248575).

Khô senh

Quan hành hạt

Stra 23 tháng 10 (29-11-34), quan Sứ và quan tỉnh về đình làng Hòa vĩnh xã, tổng Thượng (Nghĩa-hành). Trước đó có một trật cử cho thân họ tổng lý và các án tể biên biên độ 8 giờ mai, xe quan tể, đến tiếp quan Tuần tra rồi quan Sứ biên về cơ quyền làm : Để gặp án tể thì bắt giải, thấy quan biên thì tiếp độ. Nếu đúng là một quan bắt được, hương lý sẽ bị phạt đòn

Lại xét nhân thế bộ toàn tông, thì phải nhứt trí bộ còn trước sai lầm (có lẽ cái đối của dân).

Vô sự làm phùng chánh trị phạm, thì : người nào có can ăn. khi đi làm ăn nơi xa, phải xin phép ... còn những người không có ăn thì không theo lệ ấy, đi đến được tự ...

Trong dân gian ai có phát kiến về lợi có lợi cho nông chánh, như đắp mương, đắp đập v. v thì có làm được lâu, quan vâng theo cho phép làm.

Quan hiền song, hương lý ba làng Bã-Đã, An cù và Thanh-lãng, có xin lập cái trường Quan chấp đơn, hùn có các ...

Phong sự.

Công ông Tr. q. Th. Quinhơn
Được hỏi ông nói chuyện «Tịch
biên nọ Nông phổ ngân hàng, người
không báo lãnh cũng bị, v. v...»,
nhưng không đành được, vì không
nói rõ tên họ người bị tịch biên và
số nợ bao nhiêu, và lại ông ở Quĩ
nhơn mà nói việc ở Quảng-ngãi.

(1) 八股 八股: trong một bài văn
cải lương vố.

(2) 抄襲 抄襲 & 剽窃: Tịch đàm
vong tử: kẻ điếm xua mà quên sáng
bà minh. 剽窃 có nói: học như trộm
cây, không sinh sáng tạo rơi rụng.

抄襲 剽窃 抄襲 剽窃

(Khai số Bộ sai bét)

Thơ - Y
NGUYỄN-TRỌNG-TRÚ
sơ ản
■
Pháp bản 1965

Phép nuôi lợn 0\$17
Phép nuôi gà 0,18
Phép nuôi thỏ 0,18

Có bốn tại nhà In Tiếng - Dân
ở xa muốn mua một quyển phải gửi
thêm 0\$13 cước, mua nhiều sẽ miễn
quyển thêm 0\$03